

Số: 91/2020/QĐST- HNGĐ

L, ngày 01 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 81/2020/TLST – HNGĐ, ngày 11 tháng 5 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Hồng Ph, sinh năm 1994; Địa chỉ: Số 79, ấp N, xã Châu Kh, huyện Long Ph, tỉnh Sóc Trăng.

Bị đơn: Ông Lê Đức Th, sinh năm 1992; Địa chỉ: Số 79, ấp N, xã Châu Kh, huyện Long Ph, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự đã được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Hồng Ph và ông Lê Đức Th

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Bà Nguyễn Hồng Ph và ông Lê Đức Th thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Bà Nguyễn Hồng Ph và ông Lê Đức Th thống nhất xác định trong thời gian chung sống ông bà có một người con chung tên Lê Thị Tuyết A, sinh ngày 14/7/2015.

2.2.1. Ông Lê Đức Th thống nhất giao cháu Lê Thị Tuyết A, sinh ngày 14/7/2015 cho bà Nguyễn Hồng Ph được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Ông Lê Đức Th không cấp dưỡng nuôi cháu Lê Thị Tuyết A, sinh ngày 14/7/2015 do bà Nguyễn Hồng Ph không yêu cầu.

2.2.2. Sau khi ly hôn, ông Lê Đức Th có quyền thăm nom cháu Lê Thị Tuyết A, sinh ngày 14/7/2015 không ai được quyền cản trở. Bà Nguyễn Hồng Ph

cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở ông Lê Đức Th trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Thị Tuyết A.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Hồng Ph và ông Lê Đức Th thống nhất xác định không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Bà Nguyễn Hồng Ph thống nhất chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003630 ngày 11/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Ph, tỉnh Sóc Trăng. Như vậy, bà Nguyễn Hồng Ph được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Ông Lê Đức Th không chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Đương sự;
- VKSND huyện Long Ph;
- UBND xã Châu Kh,
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

DƯƠNG THỊ THANH HOA